

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG MẦM NON B

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2023 –2024

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
<p>I</p> <p>Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ bán trú tại trường do các giáo viên chăm sóc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chăm sóc giáo dục trẻ bán trú tại trường do các giáo viên chăm sóc.
		<p>*Mức độ về sức khỏe mà trẻ em sẽ đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Có một số hiểu biết về thực phẩm. - Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn cho bản thân. - Vận dụng kiến thức, kỹ năng vào cuộc sống: Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt; nhận biết và có một số hành vi, thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe. 	<p>*Mức độ về sức khỏe mà trẻ em sẽ đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Có một số hiểu biết về thực phẩm và lợi ích của việc ăn uống đối với sức khỏe. - Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn cho bản thân.
		<p>* Thể chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thích tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh. - Có sự nhạy cảm của các giác quan. - Có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản. - Có một số hiểu biết ban đầu về bản thân và các sự vật, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. - Nhận biết, phân biệt được 3 màu sắc cơ bản. 	<p>* Thể chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Có một số tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo và bền bỉ. - Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. - Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian. - Có kỹ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
		<p>- Nhận biết được kích thước to nhỏ, nhận biết các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.</p>	<p>- Có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.</p> <p>- Có một số thói quen, kỹ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.</p> <p>- Tích cực tham gia vào các hoạt động luyện tập giúp nâng cao sức khỏe.</p> <p>- Thực hiện tốt các kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng thực hành cuộc sống đơn giản.</p>
		<p>* <i>Tình cảm xã hội:</i></p> <p>- Có ý thức về bản thân, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi.</p> <p>- Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi.</p> <p>- Thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt.</p> <p>- Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình; thích nghe đọc thơ, kể chuyện..</p> <p>- <i>Biết thực hiện hành vi văn hóa giao tiếp và thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt.</i></p> <p>- <i>Biết thực hiện một số kỹ năng sống đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.</i></p>	<p>* <i>Tình cảm xã hội:</i></p> <p>Nhà trường chú trọng bổ sung nội dung tăng cường: Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, giúp trẻ:</p> <p>- Có ý thức về bản thân, <i>vai trò trách nhiệm là một thành viên đối với gia đình và cộng đồng</i></p> <p>- Có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.</p> <p>- Có một số phẩm chất cá nhân: <i>mạnh dạn, tự tin, tự lực, sáng tạo, trung thực, nhân ái, dễ hòa nhập.</i></p> <p>- Có một số kỹ năng sống, <i>kỹ năng xã hội phù hợp với độ tuổi: biết tự bảo vệ bản thân, tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ, kỹ năng giao tiếp có văn hóa, kỹ năng làm việc theo nhóm, kỹ năng giải quyết các tình huống có vấn đề.</i></p> <p>- Thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.</p>

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
			<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng kiểm soát cảm xúc của bản thân. - Biết cảm thông và chia sẻ với mọi người qua tham gia các hoạt động xã hội (công tác từ thiện, giao lưu với mọi người trong xã hội).
		<p><i>* Nhận thức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thích tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh. - Có sự nhạy cảm của các giác quan. - Có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản. - Có một số hiểu biết ban đầu về bản thân và các sự vật, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. - Nhận biết, phân biệt được 3 màu sắc cơ bản. - Nhận biết được kích thước to-nhỏ, nhận biết các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật. 	<p><i>* Nhận thức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh. - Có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định: <i>tổng hợp, khám phá đặc tính, các sự vật hiện tượng thiên nhiên: Cát, sỏi, nước, thực vật, động vật, gỗ, không khí, ánh sáng và bóng râm, vũ trụ, trái đất...</i> - Có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau: <i>manh dạn, độc lập giải quyết có hiệu quả các tình huống đơn giản trong cuộc sống; mở rộng cho trẻ cách thức thu thập thông tin về thế giới xung quanh cần tìm hiểu.</i> - Có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu. - Có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán. - Có khả năng tự học, tự tìm kiếm thông tin và vận dụng các kiến thức đã học theo độ tuổi vào hoạt động thực tế.

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
			<p>- Có khả năng sử dụng máy vi tính trong một số hoạt động học và trò chơi đơn giản.</p>
		<p><i>* Ngôn ngữ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lắng nghe, hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói. - Biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói, cử chỉ. - Sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu. - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói. - Hồn nhiên trong giao tiếp. 	<p><i>* Ngôn ngữ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày. - Có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...). - Diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá trong cuộc sống hàng ngày. - Có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện. - Có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi. - Có một số kĩ năng ban đầu về việc đọc và viết. - Có một số vốn từ và mẫu câu tiếng Anh phù hợp với độ tuổi (từ 120 từ - 10 mẫu câu đến 250 từ - 20 mẫu câu).
		<p><i>* Thẩm mỹ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/ tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh. 	<p><i>* Thẩm mỹ:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật. - Có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình. - Yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật; có ý thức giữ gìn và bảo vệ cái đẹp. - Trải nghiệm các loại âm sắc, hòa âm, nhịp cố định và giai điệu; đọc kí hiệu và nốt nhạc đơn giản; bộc lộ khả năng tưởng tượng và kích thích sự tò mò về âm nhạc của trẻ.

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
			- <i>Biết một số loại hình nghệ thuật dân gian của Việt Nam và của một số nước.</i>
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	- Chăm sóc giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành do Bộ giáo dục quy định. Và chương trình bổ sung nâng cao do ban chuyên môn nhà trường xây dựng đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.	- Chăm sóc giáo dục theo chương trình giáo dục mầm non hiện hành do Bộ giáo dục quy định. Và chương trình bổ sung nâng cao do ban chuyên môn nhà trường xây dựng đã được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.
3II	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	- Số liệu đạt được ở các lĩnh vực cụ thể như sau: + LVPT thể chất: 27/27 trẻ, tỷ lệ: 100% + LVPT nhận thức: 25/27 trẻ, tỷ lệ: 92,6% + LVPT ngôn ngữ: 23/27 trẻ, tỷ lệ: 85,2% + LVPT TCKN – XH + thẩm mỹ: 27/27 trẻ, tỷ lệ: 100%	- Số liệu đạt được ở các lĩnh vực cụ thể như sau: + LVPT thể chất: 139/146 trẻ, tỷ lệ: 95,2 % + LVPT nhận thức: 132/146 trẻ, tỷ lệ: 90,4% + LVPT ngôn ngữ: 129/146 trẻ, tỷ lệ: 88,4% + LVPT TCKN – XH: 134/146 trẻ, tỷ lệ: 91,8 % + LVPT thẩm mỹ: 129/146 trẻ, tỷ lệ: 88,4%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	- Nuôi dưỡng - Thu chi tài chính, đầu tư CSVC. - Xây dựng trường học hạnh phúc. - Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.	- Nuôi dưỡng - Thu chi tài chính, đầu tư CSVC. - Xây dựng trường học hạnh phúc. - Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thu Thùy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG MẦM NON B

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2023 -2024

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	173			27			
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	173			27	44	50	52
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	173			27	44	50	52
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	173			27	44	50	52
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	173			27	44	50	52
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	157/173 =>91%			26	41	43	47
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	3/173 => 1,5%			1	0	2	0
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	169/173 =>98%			25	44	48	52
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	4/173=> 2%			2	0	2	0
5	Số trẻ thừa cân béo phì	13/173 => 7,5%			1	3	5	5

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	173			27	44	50	52
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	27			27			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	146				44	50	52

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thu Thùy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG MẦM NON B

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non,
năm học 2023 -2024**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	12	-
2	Phòng học bán kiên cố		-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	01	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	959.1	
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	369	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng	357.6	
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	42-52 m2	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	42-52 m2	1,68m2/trẻ
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	18m2	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	20m2	
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>	42m2	
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>	52m2	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	90m2	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	140/12	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	14	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi	28	

	tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	17	12/12
2	Nhạc cụ (Đàn Piano, organ, ghi ta, trống)	22	22/12
3	Máy phô tô	3	

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XIV	Kết nối internet	X	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	X	
XVI	Tường rào xây	X	

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thu Thùy

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG MẦM NON B

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	42													
I	Giáo viên	29		01	20	8			7	8	14	17	2	0	0
1	Nhà trẻ	9			6	3			3	5	1	4	2		
2	Mẫu giáo	20			15	5			4	3	13	13			
II	Cán bộ quản lý	3		1	2						03	03			
1	Hiệu trưởng			1							01	01			
2	Phó hiệu trưởng				2						02	02			
III	Nhân viên	10			1		9								
1	Nhân viên văn thư						1								
2	Nhân viên kế toán				01										
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế														
5	Nhân viên khác						8								

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Thu Thùy